TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 01-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Thẩm phán: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nam Tuấn

Ông Phạm Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Hồng Thuý

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1987 tại Hải Phòng; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, TP Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, TP Hải Phòng nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ Bùi Thị C (đã ly hôn) và 02 con; nhân thân: Năm 2010 bị Công an thị trấn C lập hồ sơ xử lý hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; năm 2011 bị công an thị trấn C lập hồ sơ xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác (đều đã được xoá); tiền án: Tại Bản án số 09/2011/HSST ngày 29/4/2011, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Hủy hoại tài sản; tại Bản án số 02/2014/HSST ngày 28/02/2014 Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; tiền sự: Không; bị bắt giữ từ ngày 26/9/2023 chuyển tạm giam ngày 02/10/2023; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Văn C1, văn phòng Luật sư Tâm N1 và Cộng sự, Đoàn Luật sư thành phố H; có mặt;

- *Người chứng kiến:* Bà Đoàn Thị Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h 00 phút ngày 25/9/2023, tại khu vực tổ dân phố B - thị trấn C - huyện C - TP Hải Phòng. Công an huyện C bắt quả tang Nguyễn Thành L, sinh năm: 1987, ĐKTT: Tổ dân phố A - thị trấn C - huyện C - TP Hải Phòng, chỗ ở: Tổ dân phố B - thị trấn C - huyện C - TP Hải Phòng có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu trắng (mẫu QT1), 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT2).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành L, cơ quan Công an thu được: 01 túi nilon KT(9x6)cm bên trong chứa 27 viên nén màu vàng (mẫu KX1), 01 túi nilon KT(10x7)cm chứa 49 viên nén màu xanh (mẫu KX2), 01 túi nilon KT(13x8)cm bên trong chứa 100 viên nén màu trắng (mẫu KX3), 01 túi nilon KT(13x8)cm bên trong có 07 túi nilon cùng KT(2,5x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX4), 01 túi nilon KT(13x8)cm bên trong có 26 túi nilon cùng KT(2,5x2)cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX5), 01 túi nilon KT(13x8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng(mẫu KX6), 01 túi nilon KT(13x8)cm bên trong chứa 69 viên nén màu trắng (mẫu KX7), 01 túi nilon KT(9x6)cm bên trong chứa 26 viên nén màu xanh (mẫu KX8). Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của Nguyễn Thành L 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A04, 01 xe máy nhãn hiệu Air Blade màu cam đen BKS: 15B3 – 06990, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thành L.

Tại bản kết luận giám định số 757/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: 03 viên nén màu trắng của mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,18 gam, loại MDMA; Tinh thể màu trắng của mẫu QT2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,68 gam, loại Ketamine; các viên nén màu vàng của mẫu KX1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,98 gam, loại Methamphetamine và MDMA; các viên nén màu xanh của mẫu KX2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 21,88 gam, loại MDMA; các viên nén màu trắng của mẫu KX3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 39,83 gam, loại MDMA; Tinh thể màu trắng của mẫu KX4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,84 gam. loại Ketamine; Tinh thể màu trắng của mẫu KX5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 18,07 gam, loại Ketamine; Tinh thể màu trắng của mẫu KX6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 16,91 gam. loại Ketamine; các viên nén màu trắng của mẫu KX7 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 27,34 gam, loại MDMA; các viên nén màu xanh của mẫu KX8 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,28 gam. loại MDMA.

Như vậy, Nguyễn Thành L phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy thu giữ quả tang và khám xét là 110,49 gam Methamphetamine và MDMA, 40,5 gam Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, xét hỏi, Nguyễn Thành L khai nhận : Bản thân L có sử dụng ma tuý (thuốc lắc và Ketamine) được khoảng 02 năm nay. Do cần tiền chi tiêu nên L đã nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Chiều ngày 15/8/2023, L một mình đi xe máy đến khu vực đường T với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại nếu có khách hỏi mua. Tại đây L có gặp một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi đặt mua của H 300 viên thuốc lắc và 50 gam Ketamine. H đồng ý rồi báo giá 200.000VNĐ/01 viên thuốc lắc; 700.000VNĐ/01 gam Ketamine, tổng là 60.000.000VNĐ/300 viên thuốc lắc và 35.000.000VNĐ/50 gam Ketamine. L đồng ý, H hẹn L ngày 18/9/2023 quay lại khu vực đường tàu Mê Linh nhận ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 18/9/2023 L một mình đi xe máy Air Blade, BKS: 15B3 - 069.90 đi từ thị trấn C đến khu vực đường T gặp H, đưa cho H 95.000.000VNĐ và H đưa cho L 01 túi nilon màu đen bên trong có ma túy. Sau khi nhận ma túy, L cầm số ma túy về nhà kiểm tra thấy đủ số ma túy đặt mua, gồm 01 túi nilon chứa 50 gam Ketamine và 03 túi nilon chứa 300 viên thuốc lắc chia 3 màu trắng, vàng, xanh. L dùng cân điện tử chia nhỏ ma túy Ketamine vào các túi nilon KT (2,5x2cm) để bán lại cho khách, dự định bán 400.000VNĐ/01 viên thuốc lắc và 1.400.000VNĐ/01túi Ketamine. Từ ngày 18/9/2023 đến ngày 25/9/2023 L có bỏ số ma túy mua được ra dùng cho bản thân, hàng ngày L sử dụng khoảng 3 đến 4 viên thuốc lắc và 02 túi Ketamine. Khoảng 20 giờ, ngày 25/9/2023 khi L đang ở nhà trọ tại tổ dân phố số B - thị trấn C - C - Hải Phòng thì có người đàn ông tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện cho L hỏi mua 03 viên thuốc lắc và 01 túi Ketamine. L đồng ý báo giá cho H1 400.000VNĐ/01 viên thuốc lắc và 1.400.000VNĐ/01túi Ketamine, H1 đồng ý và hẹn L ra bãi tắm Tùng Thu để giao dịch ma túy. Sau khi thỏa thuận xong L cầm theo 01 gói giấy bên trong có 03 viên thuốc lắc và 01 túi Ketamine rồi đi xe máy ra chỗ hẹn với H1, khi đi ra đến đầu ngõ thì L bị lực lượng Công an bắt giữ, thu giữ toàn bộ số ma túy mà L chưa kịp bán cho H1.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-P1 ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Thành L 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 - 20.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật khác có liên quan đến việc phạm tội. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động và

xe máy nhãn hiệu Air Blade của bị cáo. Trả lại bị cáo 1 căn cước công dân mang tên bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Đồng ý với Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ già, con nhỏ và bị cáo mới mua ma tuý về sử dụng chưa bán cho ai. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị và giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Từ ngày 18/9/2023 đến 25/9/2023, Nguyễn Thành L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 110,49 gam Methamphetamine và MDMA, 40,5 gam Ketamine. Hồi 20 giờ 30 phút ngày 25/9/2023, L đang trên đường đi bán ma túy thì bị bắt quả tang. Nên bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản và khung hình phạt là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án đã được xoá, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt*

[7] Căn cứ tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, bị cáo đã mua ma tuý về để bán cho các đối tượng nghiện, bị cáo mua nhiều loại ma tuý khác nhau và bán cho các đối tượng khách, lượng ma tuý bị cáo là 110,49 gam Methamphetamine và MDMA, 40,5 gam Ketamine. Nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là khởi điểm của khung hình phạt là đảm bảo răn đe, trừng trị đối với bị cáo.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích để thu lợi nên cần áp dụng mức hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] *Về xử lý vật chứng:* Số ma túy còn lại trong 01 (một) hộp catton niêm phong số 757MT/PC09 của Phòng K - Công an T, trên niêm phong có chữ ký của Bùi Anh T1, Đỗ Thị H2, Hoàng Thanh T2, Vũ Văn T3; 01 cân điện tử, là vật chứng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 căn cước công dân số 031087013071 mang tên Nguyễn Thành L cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 350970300439031 và Imei 2: 355894250439038 của Nguyễn Thành L, 01 xe máy nhãn hiệu Air Blade màu cam đen, BKS: 15B3-06990 đều liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- *Về vấn đề khác*

[10] Các đối tượng mua và bán ma túy với Nguyễn Thành L có tên là H và H1 chưa xác minh được lai lịch cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ lập hồ sơ xử lý;

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố Nguyễn Thành L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Thành L 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ 26/9/2023.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thành L 20.000.000 (*hai mươi triệu*) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2. *Về vật chứng*:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại trong 01 (một) hộp catton niêm phong số 757MT/PC09 của Phòng K - Công an T, trên niêm phong có chữ ký của Bùi Anh T1, Đỗ Thị H2, Hoàng Thanh T2, Vũ Văn T3 và 01 cân điện tử.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 350970300439031 và Imei 2: 355894250439038 của Nguyễn Thành L, 01 xe máy nhãn hiệu Air Blade màu cam đen, BKS: 15B3-06990;

Trả lại bị cáo L: 01 căn cước công dân số 031087013071 mang tên Nguyễn Thành L.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Trường